

Lâm Thao, ngày 02 tháng 04 năm 2021

Số: 73/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020.

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T1, sinh năm 1989;

Bị đơn: Chị Hà Thị V, sinh năm 1993;

Đều trú tại: Khu X, xã Y, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T1 và chị Hà Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng xác định có 02 con chung là cháu Trần Hà Thu T2, sinh ngày 13/4/2012 và cháu Trần Hữu P, sinh ngày 30/4/2014. Nay hai bên thống nhất thoả thuận: Giao cả 02 (hai) con chung là cháu T2 và cháu P cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/02 cháu/1 tháng cho đến khi các cháu thành niên lao động tự túc được.

Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Hai bên xác định không có, không đề nghị toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn T1 chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh T1 đã nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2019/0001876 ngày 29/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS H.Lâm Thao;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên